



Người ký: Ủy ban Nhân
dân huyện Ia Grai
Email:
ubndiagrai@gialai.gov.v
n
Cơ quan: Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 21.03.2019
09.35:02 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI**

Số: 40 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ia Grai, ngày 21 tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018-2021”, trong năm 2019.

Thực hiện Kế hoạch số 405/KH-UBND, ngày 26/02/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018-2021” trong năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, trong năm 2019 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Tiếp tục tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Đề án tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành án phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý vi phạm hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018-2021 (sau đây gọi tắt là Đề án), đảm bảo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

2. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án trong năm 2019 sát với nội dung, nhiệm vụ của Đề án gắn với đặc thù từng nhóm đối tượng, tình hình thực tiễn tại địa phương.

3. Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các chủ thể được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các đơn vị, tổ chức có liên quan, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. **Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án**

- Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành đoàn thể, UBND các xã, thị trấn tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 04/KL-TW, ngày 19/4/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa (IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; đưa nội dung tăng

cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án thành nhiệm vụ ưu tiên thực hiện trong chương trình công tác hàng năm.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được phân công thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi Đề án có trách nhiệm đưa pháp luật vào đời sống nói chung và vai trò của phổ biến, giáo dục pháp luật trong phòng ngừa tội phạm, tái phạm tội và các vi phạm pháp luật khác đối với các đối tượng của Đề án nói riêng.

- Đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của chủ thể chủ trì thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án.

- Tích cực huy động, khuyến khích sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan hành nghề pháp luật, nhà trường, cộng đồng dân cư, tổ hòa giải ở cơ sở, trường thôn, những người có uy tín trong cộng đồng và gia đình, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến từng dòng họ, gia đình để họ nhận thức rõ trách nhiệm trong phối hợp với chính quyền, ban ngành quản lý, giáo dục con em mình. Đặc biệt cần chú trọng khuyến khích sự tham gia của các doanh nghiệp trong giải quyết việc làm, hỗ trợ vốn, thành lập các quỹ hoàn lương trong phạm vi của Đề án, các tổ chức hành nghề luật, luật sư tham gia tư vấn pháp luật, phổ biến pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

2. Tiếp tục tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của từng nhóm đối tượng

2.1. Nhóm đối tượng là người đang bị tạm giam, người đang chấp hành án tại nhà tạm giữ.

2.2. Nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý của chính quyền địa phương, gồm: Người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thị trấn, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá.

2.3. Nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

3. Tăng cường phối hợp về phổ biến, giáo dục pháp luật đối với các đối tượng của Đề án; gắn việc thực hiện Đề án với các hoạt động, chương trình có liên quan và các Đề án khác về phổ biến, giáo dục pháp luật để đảm bảo sự thống nhất, tiết kiệm về nguồn lực thực hiện và đạt hiệu quả cao

- Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn tổ chức lồng ghép các hoạt động triển khai thực hiện Đề án với các chương trình, Đề án có liên quan mà cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể đang thực hiện như: Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật; tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên, nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường.

- Gắn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với theo dõi, quản lý đối tượng hạn chế tình trạng một số đối tượng đi khỏi nơi cư trú; đồng thời giáo dục, cảm hóa, bố trí việc làm giúp đối tượng tránh mắc cảm và tự tin trong tái hòa nhập cộng đồng, thực hiện tốt công tác phòng ngừa để đạt mục tiêu về hạn chế tái phạm tội và vi phạm pháp luật.

4. Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm, tính chất của từng nhóm đối tượng nhằm trang bị kiến thức pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

Về nội dung: Lựa chọn nội dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng thời điểm, địa bàn, gắn với nhu cầu tìm hiểu pháp luật, quyền và nghĩa vụ thiết thực của đối tượng, tránh chung chung, dàn trải, nhằm thu hút sự quan tâm của đối tượng để công tác tuyên truyền đạt hiệu quả cao, đặc biệt phải bám sát nội dung các quy định của pháp luật để tuyên truyền đúng định hướng.

Về hình thức: Tổ chức các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật đa dạng, phong phú phù hợp với đặc điểm đặc thù của đối tượng để đạt hiệu quả cao nhất, tranh thủ sự tham gia của những người từng vi phạm đã cải tạo, học tập tốt tạo ra dư luận tốt để giáo dục, thuyết phục đối tượng; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác, tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật trên môi trường mạng đối với những nhóm đối tượng phù hợp.

Cụ thể với từng nhóm đối tượng như sau:

4.1. Nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật đặc thù cho nhóm đối tượng là người đang chấp hành hình phạt tù (thường gọi là phạm nhân), người đang bị tạm giam:

- Về nội dung:

Trong thời gian phạm nhân chấp hành án phạt tù tại nhà tạm giữ, các đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức giáo dục pháp luật cho các đối tượng này theo các chương trình riêng biệt với những nội dung phù hợp, gồm: chương trình dành cho số phạm nhân đến chấp hành án phạt tù, chương trình cho số người bị tạm giam và chương trình cho số phạm nhân sắp chấp hành xong án phạt tù về quyền con người, quyền công dân, những hành vi bị nghiêm cấm, hậu quả khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật (đặc biệt là tội phạm), kỹ năng sống và bảo vệ bản thân trước những tệ nạn xã hội, các chuẩn mực đạo đức xã hội và ý chí phấn đấu vươn lên,...

- Những hình thức đặc thù, phù hợp với đối tượng cần chú trọng triển khai thực hiện, gồm:

+ Tổ chức thành các lớp học tập trung theo nhóm và cho viết thu hoạch để đối tượng hiểu sâu sắc hơn về nội dung pháp luật được truyền đạt.

+ Cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật: Cung cấp sách, báo, tài liệu pháp luật, ghi âm, ghi hình các chương trình phổ biến pháp luật, phóng sự để phát trên hệ thống truyền thanh, truyền hình nội bộ đến từng buồng giam, phòng ở. Đối với

phạm nhân sắp chấp hành xong án phạt tù có thể tổ chức cấp phát sách, sổ tay, cẩm nang pháp luật, trong đó có các nội dung quy định về xóa án tích, cấp lại chứng minh nhân dân, đăng ký hộ khẩu, hỗ trợ học nghề, giải quyết việc làm, vay vốn,...

+ Giáo dục pháp luật thông qua lồng ghép trong chương trình hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể thao, sinh hoạt tổ, nhóm,...

+ Giáo dục pháp luật cá biệt, tư vấn pháp luật riêng cho từng đối tượng: Cần có kế hoạch cụ thể gặp gỡ riêng những phạm nhân, người bị tạm giam thường xuyên vi phạm nội quy, xếp loại cải tạo kém nhằm răn đe, uốn nắn đồng thời giải thích, động viên, khích lệ tinh thần nếu họ có thái độ tự ti, mặc cảm, thiếu hòa nhập trong sinh hoạt; trao đổi, tìm hiểu, chia sẻ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc hoặc gợi mở, giúp họ tìm ra biện pháp đúng đắn để giải quyết vấn đề mà họ đang gặp phải.

+ Các hình thức khác như: Niêm yết thông tin pháp luật tại buồng ở của phạm nhân và buồng giam, giáo dục pháp luật thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, ...; có thể tổ chức cho phạm nhân, người bị tạm giam thi tìm hiểu pháp luật.

4.2. Nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật đặc thù cho nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng.

- Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật đối với người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù tập trung vào: Các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của đối tượng; Pháp luật về hình sự, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính; Các văn bản pháp luật liên quan đến bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương.

- Đối với người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá, nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật tập trung vào: Những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến tái hòa nhập cộng đồng đặc biệt là những quy định về xóa án tích, cấp lại chứng minh nhân dân, đăng ký hộ khẩu, vay vốn, hướng nghiệp, giải quyết việc làm; Quyền và nghĩa vụ của công dân được quy định trong Hiến pháp và các văn bản pháp luật khác, quyền và nghĩa vụ của người chấp hành xong án phạt tù được quy định trong Luật Thi hành án hình sự, Luật Đặc xá, Nghị định số 80/2011/NĐ-CP, ngày 16/09/2011 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Các chuẩn mực đạo đức xã hội trong các mối quan hệ với bản thân, với người khác, với công việc, gia đình, xã hội, sự tự tin và các kỹ năng sống cơ bản, cần thiết trong thời gian tái hòa nhập cộng đồng, các quy định về xử lý người được tha tù trước thời hạn có điều kiện nhưng vi phạm.

- Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp, cần chú trọng thực hiện đối với nhóm đối tượng này gồm:

+ Phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp thông qua các buổi nói chuyện chuyên đề do chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương tổ chức để phổ biến, giới thiệu những văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành hoặc các quy định có liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của các đối tượng, các quy định về việc làm... đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của họ.

+ Sinh hoạt câu lạc bộ, sinh hoạt đoàn, hội,... với sự định hướng của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm.

+ Giáo dục, tư vấn pháp luật cá biệt được áp dụng với những đối tượng có nhận thức lệch lạc, quá tự ti, mặc cảm hoặc có hoàn cảnh đặc biệt.

+ Qua các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa truyền thanh ở địa phương để nhanh chóng phổ biến các quy định của pháp luật có liên quan đến đồng bào các đối tượng, đồng thời còn nâng cao hiểu biết, nhận thức của toàn thể cộng đồng về việc quản lý, giáo dục, giúp đỡ, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các đối tượng tái hòa nhập cộng đồng.

4.3. Nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật đối với nhóm đối tượng này tập trung vào: Các quyền và nghĩa vụ của thanh thiếu niên; Tác hại và hậu quả của việc vi phạm pháp luật; Kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ, không bị lôi kéo tham gia thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật; Ý thức tôn trọng pháp luật, trách nhiệm công dân, đạo đức, văn hóa, lối sống, lý tưởng cho thanh thiếu niên...

- Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhóm đối tượng này cần gắn với đặc điểm lứa tuổi để áp dụng phù hợp.

+ Lồng ghép vào các hoạt động văn nghệ, thể thao, sinh hoạt đội, đoàn thể để các em dễ tiếp thu những quy định pháp luật cần thiết.

+ Tổ chức các buổi nói chuyện để phổ biến các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Trẻ em; tư vấn kỹ năng, nếp sống văn hóa, bài trừ tệ nạn xã hội.

+ Gặp gỡ, giáo dục đối với những trường hợp cá biệt có tâm lý, thái độ và hoàn cảnh đặc biệt để nắm bắt tư tưởng, kịp thời động viên, uốn nắn giúp các em học tập, chấp hành tốt.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Tận dụng ưu thế của công nghệ thông tin, kỹ thuật số để nâng cao kiến thức pháp luật cho chủ thể, đối tượng của Đề án (đặc biệt là nhóm đối tượng được quản lý, giáo dục tại xã, thị trấn, thanh thiếu niên lang thang, cơ nhỡ) và nhân dân thông qua hình thức hỏi đáp, tư vấn pháp luật, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực

tuyên, gương người tốt, việc tốt..., được cập nhật, phổ biến trên mạng xã hội, trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với các cơ quan truyền thông xây dựng và duy trì các chuyên trang, chuyên mục, bản tin về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng đặc biệt là các đài phát thanh, truyền hình, các báo, tạp chí chuyên ngành.

6. Xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm; hướng hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về cơ sở

Lựa chọn một số xã, thị trấn có những khó khăn, bất cập về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án để xây dựng mô hình điểm. Tổ chức đánh giá hiệu quả của các mô hình và triển khai, nhân rộng những mô hình mang lại hiệu quả thiết thực.

7. Đảm bảo các nguồn lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

7.1. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án.

Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành có liên quan kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật đủ về số lượng, bảo đảm có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật. Nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ, cá nhân trực tiếp được giao quản lý, giáo dục, giúp đỡ các đối tượng để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật được phân công. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật, các kiến thức chuyên ngành tâm lý, giáo dục, sư phạm, dạy nghề cho chủ thể của Đề án, đội ngũ cán bộ, chiến sĩ, cá nhân trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ các đối tượng, đáp ứng yêu cầu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

7.2. Đáp ứng các nhu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất, kinh phí để tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án.

8. Tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Đề án

- Định kỳ tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Đề án bằng các hình thức phù hợp; xác định, lựa chọn vấn đề, địa bàn trọng tâm, trọng điểm cần ưu tiên thực hiện nhằm tháo gỡ những khó khăn, tồn tại để tạo bước đột phá; đánh giá tác động của Đề án đến chất lượng cải tạo, chấp hành, học tập và tái hòa nhập cộng đồng của các đối tượng thuộc Đề án từ đó có sự điều chỉnh phù hợp.

- Có chế độ khen thưởng, kịp thời động viên, khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí trong dự toán ngân sách Nhà nước, hàng năm của cơ quan, đơn vị, ban, ngành, địa phương có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được phân công trong Đề án và thực hiện theo quy định hiện hành.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ:

1. Công an huyện là cơ quan chủ trì:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trong năm 2019, định kỳ sơ kết, tổng kết Đề án theo quy định.

- Xây dựng Quy chế phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn huyện để huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng, nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đa dạng các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

- Biên tập, biên soạn tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án và tài liệu để phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng là người đang chấp hành hình phạt tù, đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ.

- Hướng dẫn chỉ đạo Công an xã, thị trấn triển khai thực hiện tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng chấp hành xong án phạt tù, đối tượng tha tù trước thời hạn có điều kiện, đối tượng được đặc xá, đối tượng áp dụng các biện pháp giáo dục tại xã, đối tượng đang thi hành án ngoài xã hội.

2. Phòng Tư pháp:

- Phối hợp với Công an huyện xây dựng kế hoạch triển khai trong năm 2019 thực hiện Đề án trên địa bàn huyện; Lồng ghép triển khai Đề án với các chương trình, Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật khác có liên quan.

- Chủ trì tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng, nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật; cấp phát tờ rơi, tờ gấp pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Chủ trì tổ chức tọa đàm, hội nghị tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án.

- Lồng ghép thực hiện tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn vi phạm trọng điểm; tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên.

- Tham mưu đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện Đề án trong tổng kết hàng năm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của huyện.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trong năm 2019, cho người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Chủ trì phối hợp với Công an huyện, Phòng Tư pháp, các ban, ngành, đoàn thể tổ chức xác định, lựa chọn vấn đề, địa bàn trọng tâm, trọng điểm cần ưu tiên thực hiện, xây dựng mô hình điểm.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng, nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án; hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Đề án thuộc phạm vi quản lý ngành mình.

- Đảm bảo các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho việc thực hiện Đề án theo nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp với các doanh nghiệp, các Trung tâm dịch việc làm ưu tiên trong tổ chức dạy nghề, tuyển dụng lao động và tư vấn hỗ trợ tạo việc làm trong và ngoài nước đối với các đối tượng của Đề án.

- Đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện Đề án.

4. Đề nghị: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Huyện đoàn tham gia triển khai các nội dung của Đề án trong phạm vi tổ chức mình và phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi Đề án, đồng thời giám sát việc triển khai thực hiện của các cơ quan tổ chức thực hiện Đề án.

5. Đề nghị: Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện tích cực phối hợp lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án thông qua hoạt động chuyên môn.

6. Phòng Tài chính- Kế hoạch: Tham mưu UBND huyện bảo đảm kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với các nguồn kinh phí khác huy động được trong quá trình thực hiện Đề án.

7. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện: Có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng.

8. Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trường PTTH Huỳnh Thúc Kháng, Trường PTTH Phạm Văn Đồng, Trường PTTH A Sanh: Lồng ghép tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trong Đề án Phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường.

9. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Căn cứ nội dung của Đề án, Kế hoạch của UBND huyện và điều kiện thực tế tại xã, thị trấn ban hành Kế hoạch thực hiện trong năm 2019; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án theo Kế hoạch.

- Lựa chọn Thôn, Làng, Tổ dân phố để xây dựng mô hình điểm về công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho các nhóm đối tượng của Đề án.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các Thôn, Làng, Tổ dân phố thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thị trấn, người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ; quản chế; người bị phạt tù được hưởng án treo; người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù; người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; người được đặc xá; người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng cư trú trên địa bàn mình.

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Có trách nhiệm bảo đảm kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp nhà nước hiện hành.

- Vận động và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, cơ sở, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tiếp nhận, giúp đỡ việc làm cho các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án, giúp họ tái hòa nhập cộng đồng hiệu quả.

10. Đề nghị: Hội Luật gia huyện có kế hoạch phối hợp với các cơ quan, các phòng, ban, ngành tích cực tổ chức tư vấn, phổ biến pháp luật cho các đối tượng của Đề án theo quy định trong năm 2019.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trên cơ sở nội dung kế hoạch này, UBND huyện đề nghị và yêu cầu các cơ quan, đơn vị, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về UBND huyện (qua Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện) để theo dõi tổng hợp báo cáo.

- Kế hoạch triển khai thực hiện: **Gửi trước ngày 25/03/2019.**

- Báo cáo năm 2019: **Gửi trước ngày 25/10/2019.**

2. Giao Công an huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, địa phương có liên quan định kỳ tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực huyện ủy (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ huyện và các tổ chức đoàn thể;
- Các đơn vị có liên quan;
- Hội luật gia huyện;
- Lưu: VT, Trang QLVBĐ



Dương Mah Tiệp

